

## ĐẠO ĐỨC

### GIỮ GÌN TRƯỜNG LỚP SẠCH ĐẸP( T2)

#### I. MỤC TIÊU

1. **Kiến thức:** Hiểu : giữ gìn trường lớp sạch đẹp là trách nhiệm của HS.
2. **Kĩ năng:** Nêu được ích lợi của việc giữ gìn trường lớp sạch đẹp.  
- Nêu được những việc cần làm để giữ gìn trường lớp sạch đẹp.
3. **Thái độ:** Thực hiện giữ gìn trường lớp sạch đẹp.  
- HS khá, giỏi biết nhắc nhở bạn bè giữ gìn trường lớp sạch đẹp.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

1.GV: Phiếu câu hỏi

2.HS: Vở bài tập.

#### III. HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1p 3p	<b>A. Ôn định</b> <b>B. Bài cũ</b>	- Giữ gìn trường lớp sạch đẹp. H: Em cần phải giữ gìn trường lớp cho sạch đẹp? H: Muốn giữ gìn trường lớp sạch đẹp, ta phải làm sao? - GV nhận xét.	- Hát - HS trả lời. Bạn nhận xét.
28p	<b>C. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu</b>  <b>2. Hoạt động</b> <b>1: Đóng vai xử lý tình huống</b>	- Thực hành: Giữ gìn trường lớp sạch đẹp. - Phát phiếu thảo luận và yêu cầu: Các nhóm hãy thảo luận để tìm cách xử lý các tình huống trong phiếu. Tình huống 1 – Nhóm 1 - Giờ ra chơi bạn Ngọc, Lan, Huệ rủ nhau ra công ăn kem. Sau khi ăn xong các bạn vứt giấy đựng que kem ngay giữa sân trường. Tình huống 2 – Nhóm 2 - Hôm nay là ngày trực nhật của Mai. Bạn đã đến lớp từ sớm và quét dọn, lau bàn ghế sạch sẽ. Tình huống 3 – Nhóm 3 - Nam vẽ rất đẹp và ham vẽ. Cậu đã từng được giải thưởng của quận trong cuộc thi vẽ của	- Các nhóm HS thảo luận và đưa ra cách xử lý tình huống. Ví dụ: - Các bạn nữ làm như thế là không đúng. Các bạn nên vứt rác vào thùng, không vứt rác lung tung, làm bẩn sân trường. - Bạn Mai làm như thế là đúng. Quét hết rác bẩn sẽ làm cho lớp sạch đẹp, thoáng mát. - Bạn Nam làm như thế là sai. Bởi vì vẽ như thế sẽ làm bẩn tường, mất đi vẻ đẹp của trường, lớp.

<b>2p</b>	<p><b>Hoạt động 2: Ích lợi của việc giữ trường lớp sạch đẹp</b></p>	<p>thiếu nhi. Hôm nay, vì muốn các bạn biết tài của mình, Nam đã vẽ ngay một bức tranh lên tường lớp học.</p> <p>-Y/c đại diện các nhóm trình bày nhóm khác nhận xét</p> <p>- Yêu cầu HS tự liên hệ thực tế.</p> <p><i>Kết luận:</i> Cần phải thực hiện đúng các qui định ...</p> <p>* GV tổ chức cho học sinh chơi trò chơi tiếp sức.</p> <p>- Cả lớp chia làm 3 đội chơi. Nhiệm vụ của các đội là trong vòng 5 phút, ghi được càng nhiều lợi ích của giữ gìn trường lớp sạch đẹp trên bảng càng tốt...</p> <p>- GV tổ chức cho HS chơi.</p> <p>- Nhận xét HS chơi.</p> <p><i>Kết luận:</i> Giữ gìn trường lớp sạch đẹp mang lại nhiều lợi ích như:</p> <p>+ Làm môi trường lớp, trường trong lành, sạch sẽ.</p> <p>+ Giúp em học tập tốt hơn.</p> <p>+ Thể hiện lòng yêu trường, yêu lớp. Giúp các em có sức khoẻ tốt.</p>	<p>- Các bạn này làm như thế là đúng. Bởi vì chăm sóc cây hoa sẽ làm cho hoa nở, đẹp trường lớp.</p> <p>- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả.</p> <p>- Tự liên hệ bản</p> <p>- Chú ý nghe và ghi nhớ.</p> <p>- 3 đội lên thi</p>
	<p><b>Hoạt động 3: Trò chơi “Đoán xem tôi đang làm gì?”</b></p> <p><b>D. củng cố – Dặn dò</b></p>	<p>*Cách chơi: Chọn 2 đội chơi, mỗi đội 3 em. Hai đội thay nhau làm 1 hành động cho đội kia đoán tên. Các hành động phải có nội dung về giữ gìn trường lớp sạch đẹp. Đoán đúng được 5 điểm. Sau 5 đến 7 hành động thì tổng kết. Đội nào có nhiều điểm hơn là đội thắng cuộc.</p> <p>* Nhận xét tiết học.</p> <p>- Chuẩn bị: Giữ gìn, trật tự vệ sinh nơi công cộng</p>	<p>- HS chơi trò chơi</p>

## TẬP ĐỌC

### HAI ANH EM( Tiết 1)

#### I. MỤC TIÊU

**1.Kiến thức:** Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Sự quan tâm lo lắng cho nhau, nhường nhịn nhau của hai anh em.

**2.Kĩ năng:** Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và giữa các cụm từ. Bước đầu biết đọc rõ lời diễn tả ý nghĩ của nhân vật trong bài.

- Trả lời được các câu hỏi trong SGK.

**3.Thái độ:** Anh em trong gia đình phải biết yêu thương, đùm bọc nhau..

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

1. GV: Tranh. Bảng phụ viết sẵn từ, câu cần luyện đọc.

2. HS: SGK.

#### III. HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1p 3p   30p	<p><b>A.Ôn định</b></p> <p><b>B. Bài cũ</b></p> <p><b>C. Bài mới</b></p> <p><b>1.Giới thiệu:</b></p> <p><b>2.Luyện đọc.</b></p> <p>a) Đọc mẫu toàn bài giọng chậm rãi, tình cảm.</p> <p>b) Luyện phát âm</p> <p>c) Luyện ngắt</p>	<p>- Gọi HS đọc bài và trả lời câu hỏi.</p> <p>-HS1:Đọc 2 mẫu tin nhắn trong bài tập đọc trước.</p> <p>- HS2: đọc mẫu tin em đã viết.</p> <p>- Nhận xét.</p> <p>- Treo bức tranh và hỏi: Tranh vẽ cảnh gì?</p> <p>GV: Tuần trước chúng ta đã học những bài tập đọc nào nói về tình cảm giữa người thân trong gia đình.</p> <p>- Bài học hôm nay chúng ta tiếp tục tìm hiểu về tình cảm trong gia đình đó là tình anh em.</p> <p>- Đọc mẫu đoạn 1, 2</p> <p>*Yêu cầu HS đọc các từ khó phát âm, dễ lẫn.</p> <p>- Yêu cầu đọc nối tiếp từng câu. Theo dõi để chỉnh sửa lỗi cho HS nếu có.</p> <p>* Yêu cầu HS đọc, tìm cách ngắt</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS thực hiện theo yêu cầu.</p> <p>- Hai anh em ôm nhau giữa đêm bên đồng lúa.</p> <p>- Câu chuyện bó đũa. Tiếng võng kêu.</p> <p>- Mở SGK trang 119</p> <p>- Theo dõi SGK và đọc thầm theo.</p> <p>- Mỗi HS đọc từng câu cho đến hết bài.</p> <p>- Luyện đọc các từ khó: để cả, nghĩ .</p> <p>- Mỗi HS đọc từng câu cho đến hết bài.</p> <p>- Tìm cách đọc và luyện</p>

<p>giọng</p> <p>d) Đọc cả đoạn bài</p> <p>e) Thi đọc giữa các nhóm.</p> <p>g) Cả lớp đọc đồng thanh.</p> <p><b>3. Tìm hiểu đoạn 1, 2</b></p> <p><b>2p</b></p> <p><b>D. Cũng cố – Dặn dò</b></p>	<p>giọng 1 số câu dài, khó ngắt.</p> <p>- Giải nghĩa các từ mới cho HS hiểu</p> <p>* Yêu cầu HS nối tiếp nhau đọc theo đoạn sau đó nghe chỉnh sửa.</p> <p>- Chia nhóm và yêu cầu đọc theo nhóm.</p> <p>- Gọi HS đọc và mỗi HS trả lời 1 câu hỏi:</p> <p>H: Ngày mùa đến hai anh em chia lúa ntn?</p> <p>H: Họ để lúa ở đâu?</p> <p>H: Người em có suy nghĩ ntn?</p> <p>H: Nghĩ vậy người em đã làm gì?</p> <p>H: Tình cảm của người em đối với anh ntn?</p> <p>H: Người anh vất vả hơn em ở điểm nào?</p> <p>* Nhận xét tiết học.</p> <p>- Chuẩn bị: Tiết 2</p>	<p>đọc các câu.</p> <p>- Nối tiếp nhau đọc các đoạn 1, 2.</p> <p>- Lần lượt từng HS đọc bài trước nhóm. Các bạn trong nhóm nghe và chỉnh sửa lỗi cho nhau.</p> <p>- Thi đọc giữa các nhóm.</p> <p>- HS đọc</p> <p>- Chia lúa thành 2 đồng bằng nhau.</p> <p>- Để lúa ở ngoài đồng.</p> <p>- Anh mình còn phải nuôi vợ con. Nếu phần lúa của mình cũng bằng của anh thì thật không công bằng.</p> <p>- Ra đồng lấy lúa của mình bỏ thêm vào phần của anh.</p> <p>- Rất yêu thương, nhường nhịn anh.</p> <p>- Còn phải nuôi vợ con.</p>
---	---	---

**Tiết 4: TẬP ĐỌC**  
**HAI ANH EM (Tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức:** Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Sự quan tâm lo lắng cho nhau, nhường nhịn nhau của hai anh em.
2. **Kĩ năng:** Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu và giữa các cụm từ. Bước đầu biết đọc rõ lời diễn tả ý nghĩa của nhân vật trong bài.  
- Trả lời được các câu hỏi trong SGK.
3. **Thái độ:** Thích học môn Tiếng Việt.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC**

1. GV: Bảng phụ,...
2. HS: SGK

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1p 3p 30p	<p><b>A. Ôn định</b></p> <p><b>B. Bài cũ</b></p> <p><b>C. Bài mới</b></p> <p><b>1. Giới thiệu</b></p> <p><b>2. Luyện đọc</b> <b>đoạn 3, 4.</b></p> <p>a) Đọc mẫu</p> <p>b) Luyện phát âm</p> <p>c) Luyện ngắt giọng</p> <p>d) Đọc cả đoạn.</p> <p>e) Thi đọc</p> <p>g) Đọc đồng thanh cả lớp</p> <p><b>3. Tìm hiểu</b> <b>đoạn 3, 4.</b></p>	<p>- Hai anh em ( tiết 1). - Yêu cầu HS đọc bài</p> <p>- Các em vừa được luyện đọc và hiểu nghĩa một số từ ngữ. Bây giờ chúng ta chuyển qua phần tìm hiểu bài nhé.</p> <p>* GV đọc mẫu đoạn 3, 4.</p> <p>- Tổ chức cho HS tìm cách đọc và luyện đọc câu dài, khó ngắt.</p> <p>- Hỏi HS về nghĩa của các từ: công bằng, xúc động, kì lạ. - Giảng lại các từ cho HS hiểu.</p> <p>H: Người anh bàn với vợ điều gì?</p>	<p>- Hát</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- Nghe giới thiệu.</p> <p>- Theo dõi và đọc thầm.</p> <p>- Luyện phát âm các từ: vất vả, rất đỗi, ngạc nhiên, ôm chằm .</p> <p>- Luyện đọc câu dài, khó ngắt.</p> <p>Thế rồi/ anh ra đồng/ <u>lấy lúa</u> của mình/ <u>bỏ thêm</u> vào phần của em.//</p> <p>- Trả lời theo ý hiểu.</p> <p>- HS đọc.</p> <p>- 2 đội thi đua đọc.</p> <p>- Em ta sống 1 mình vất vả. Nếu phần của ta cũng bằng phần của chú ấy thì thật không công bằng.</p>

<p><b>2p</b></p>	<p><b>D. củng cố: Dặn dò:</b></p>	<p>H: Người anh đã làm gì sau đó? H: Điều kì lạ gì đã xảy ra?  H: Theo người anh, người em vất vả hơn mình ở điểm nào? H: Người anh cho thế nào là công bằng? H: Những từ ngữ nào cho thấy hai anh em rất yêu quý nhau. H: Tình cảm của hai anh em đối với nhau ntn?  <i>Kết luận:</i> Anh em cùng 1 nhà nên yêu thương, lo lắng, đùm bọc lẫn nhau trong mọi hoàn cảnh. * Gọi 2 HS đọc bài. H: Câu chuyện khuyên chúng ta điều gì? - Dặn HS về nhà đọc lại bài. - Chuẩn bị: Bé Hoa.</p>	<p>- Lấy lúa của mình bỏ thêm vào phần của em. -2 đồng lúa ấy vẫn bằng nhau. - Phải sống 1 mình.  - Chia cho em phần nhiều.  - Xúc động, ôm chầm lấy nhau. - Hai anh em rất yêu thương nhau./ Hai anh em luôn lo lắng cho nhau./ Tình cảm của hai anh em thật cảm động.  - HS đọc - Anh em phải biết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau.</p>
------------------	---------------------------------------	---	--

## THỦ CÔNG

### Bài 7: GẤP CẮT DÁN BIỂN BÁO GIAO THÔNG CHỈ LỐI ĐI THUẬN CHIỀU VÀ BIỂN BÁO CẤM XE ĐI NGƯỢC CHIỀU (TIẾT 1)

#### I/ MỤC TIÊU :

- 1. Kiến thức:** Gấp, cắt, dán được biển báo giao thông cấm xe đi ngược chiều. Đường cắt ít mấp mô. Biển báo cân đối.
- 2. Kỹ năng:** Biết cách gấp, cắt, dán biển báo giao thông cấm xe đi ngược chiều.  
- Gấp, cắt, dán được biển báo giao thông cấm xe đi ngược chiều. Đường cắt có thể mấp mô. Biển báo tương đối cân đối. Có thể làm biển báo giao thông có kích thước to hoặc bé hơn kích thước giáo viên hướng dẫn.
- 3. Thái độ:** Yêu thích môn học.

#### II/ ĐỒ DÙNG DẠY- HỌC

- GV: Mẫu biển báo chỉ lối đi thuận chiều và biển báo cấm xe đi ngược chiều.  
- Quy trình gấp, cắt, dán.
- HS: Giấy thủ công, vở.

#### III/ HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

TG	Nội dung	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS.
1p	<b>A. Ôn định</b>		Hát
3p	<b>B. Bài cũ</b>	Tiết trước học bài gì ? - Gọi HS lên bảng thực hiện 3 bước gấp cắt dán. - Nhận xét, đánh giá.	- HSTL. - 2 em lên bảng thực hiện các thao tác gấp. - Nhận xét.
30p	<b>C. Bài mới</b> <b>1. Giới thiệu</b> <b>2. Hoạt động 1:</b> <b>Thực hành</b> <b><u>Bước 1</u></b> : Gấp	. - Biển báo chỉ lối đi thuận chiều và biển báo cấm xe đi ngược chiều/ T 2. *Gấp cắt hình tròn màu đỏ từ hình vuông cạnh 6 ô. - Gấp cắt hình chữ nhật màu	- Gấp cắt hình tròn. - Gấp cắt hình chữ nhật màu